

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Đ  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 14/2019/DS - ST

Ngày: 23 - 8 - 2019

V/v: Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Doãn Văn Tuyền

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Sen

Bà Nguyễn Thị Hồ

**- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Bà Lê Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 41/2019/TLST-DS ngày 24 tháng 4 năm 2019 về việc tranh chấp Hợp đồng vay tài sản (Hợp đồng tín dụng) theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2019/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 7 năm 2019, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Ngân hàng Thương mại cổ phần V (VPBank);

Địa chỉ: Số 89 L, phường L, quận Đ1, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D. Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A. Chức vụ: Phó Giám đốc Trung tâm pháp luật Ngân hàng SME và cá nhân (Văn bản ủy quyền số 11/2018/UQ-HĐQT ngày 02/3/2018); ủy quyền tham gia tố tụng cho ông Bùi Anh V1. Chức vụ: Cán bộ xử lý nợ VPBank AMC (Văn bản ủy quyền số 4818/2019/UQ-VPB ngày 06/5/2019); có mặt.

**- Bị đơn:** Anh Lê Văn B, sinh năm 1993; vắng mặt.

Địa chỉ: Cụm 5, xã Th, huyện Đ, Thành phố Hà Nội.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Trần Thị Diệp A, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Cụm 5, xã Th, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*- Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo, đại diện của nguyên đơn trình bày:*

Ngày 21/7/2017, anh Lê Văn B có Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử (LD1720701602) với Ngân hàng TMCP V, số tiền vay là 40.000.000 đồng, thời hạn vay 36 tháng, lãi suất 30%/năm. Khoản vay không có tài sản bảo đảm. Ngân hàng TMCP V (VPBank) đã giải ngân 40.000.000 đồng cho anh B vay. Quá trình thực hiện hợp đồng, anh B đã trả cho VPBank được số tiền gốc là 3.477.366 đồng, tiền lãi là 5.378.838 đồng. Sau đó, do anh B vi phạm hợp đồng nên từ ngày 05/02/2018 khoản nợ của anh B đã được chuyển sang nợ quá hạn với mức lãi suất quá hạn bằng 150% mức lãi suất trong hạn theo thỏa thuận. Tạm tính đến ngày 23/8/2019, anh B còn nợ VPBank số tiền gốc là: 36.522.634 đồng và 28.631.143 đồng nợ lãi (bao gồm 26.237.327 đồng nợ lãi quá hạn và 2.393.816 đồng nợ lãi do chậm trả tiền lãi). Tổng là: 65.153.777 đồng.

VPBank đã nhiều lần trực tiếp thông báo tới anh Lê Văn B về khoản nợ nêu trên và yêu cầu anh Lê Văn B thanh toán. Tuy nhiên, đến nay anh B vẫn không thực hiện nghĩa vụ của mình. Vì vậy, VPBank khởi kiện anh Lê Văn B, đề nghị Tòa án buộc anh B phải thanh toán cho VPBank toàn bộ số tiền nợ gốc và nợ lãi của hợp đồng tín dụng nêu trên là 62.759.961 đồng, trong đó: nợ gốc 36.522.634 đồng, nợ lãi quá hạn 26.237.327 đồng. Số tiền 2.393.816 đồng nợ lãi do chậm trả tiền lãi Ngân hàng không yêu cầu anh B phải trả. Buộc anh B phải tiếp tục thanh toán số tiền lãi phát sinh theo đúng thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết với VPBank kể từ ngày 24/8/2019 cho đến ngày anh B thanh toán xong khoản vay tại VPBank. Trường hợp anh Lê Văn B không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán, VPBank có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiến hành thi hành án theo quy định của pháp luật.

Khi ký kết hợp đồng tín dụng với anh Lê Văn B, VPBank xác định đây là khoản vay riêng của anh B, vì vậy VPBank chỉ khởi kiện đối với cá nhân anh B, buộc anh B phải có trách nhiệm đối với các khoản nợ đã vay của VPBank.

- Bị đơn anh Lê Văn B và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Trần Thị Diệp A (vợ của anh B), trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập anh B và chị A nhiều lần nhưng anh, chị đều vắng mặt. Tòa án đã tiến hành các thủ tục tố tụng theo trình tự pháp luật quy định để tiến hành giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện Ngân hàng TMCP V giữ nguyên yêu cầu khởi kiện buộc anh Lê Văn B trả Ngân hàng số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 23/8/2019 gồm: Nợ gốc là 36.522.634 đồng và lãi quá hạn là 26.237.327 đồng, tổng cộng 62.759.961 đồng. Yêu cầu

anh Lê Văn B phải tiếp tục trả lãi phát sinh trên số nợ gốc theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng, kể từ ngày 24/8/2019 cho đến khi thanh toán hết nợ. Số tiền 2.393.816 đồng nợ lãi do chậm trả tiền lãi Ngân hàng không yêu cầu anh B phải trả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tại phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng trình tự, qui định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào các Điều 266, 267 Bộ luật tố tụng dân sự, các Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự và Điều 91, 95 Luật tổ chức tín dụng, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V, buộc anh Lê Văn B phải thanh toán trả cho Ngân hàng tổng số tiền nợ gốc là 36.522.634 đồng; lãi quá hạn tính đến ngày 23/8/2019 là 26.237.327 đồng. Anh B phải tiếp tục chịu lãi suất theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng kể từ ngày 24/8/2019 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ. Ngân hàng rút yêu cầu nên đình chỉ yêu cầu đòi nợ lãi do chậm trả tiền lãi.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa,

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về tố tụng: Nguyên đơn là Ngân hàng TMCP V (VPBank) có đơn khởi kiện đối với anh Lê Văn B cư trú tại xã Th, huyện Đ để đòi tiền nợ theo có Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ Ngân hàng điện tử; Bộ điều khoản và điều kiện về vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ Ngân hàng điện tử (tức Hợp đồng tín dụng), vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội. Tại thời điểm anh Lê Văn B ký hợp đồng tín dụng để vay tiền của VPBank thì chị Trần Thị Diệp A là vợ của anh Lê Văn B nên Tòa án xác định chị Trần Thị Diệp A là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện đầy đủ trình tự tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, anh Lê Văn B và chị Trần Thị Diệp A đã được Tòa án tổng đạt, niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định pháp luật nhưng anh B và chị A không có mặt tại Tòa án, do đó Tòa án không ghi được lời khai và không tiến hành hòa giải được vụ án. Căn cứ vào Điều 220 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án đã ra quyết định đưa vụ án ra xét xử.

[2]. Về nội dung vụ án: Căn cứ các tài liệu chứng cứ do VPBank giao nộp xác định được ngày 21/7/2017, anh Lê Văn B có Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ Ngân hàng điện tử. Theo đó, anh Lê Văn B đề

ngợi VPBank, Chi nhánh Hà Nội, Phòng giao dịch Ba Đình cho vay số tiền 40.000.000 đồng, trong thời hạn 36 tháng để mua đồ gia dụng. Đến ngày 26/7/2017, VPBank đã có văn bản xác nhận chấp thuận cho anh Lê Văn B vay số tiền 40.000.000 đồng để mua đồ gia dụng, thời hạn vay 36 tháng kể từ ngày tiếp theo của ngày giải ngân đầu tiên (ngày 26/7/2017). Lãi suất 30%/năm, có điều chỉnh 3 tháng một lần, tương ứng với điều chỉnh lãi suất của VPBank theo từng thời kỳ. Ngày kết thúc thời hạn vay là ngày 05/7/2020.

Quá trình thực hiện hợp đồng tính đến ngày 05/02/2018, anh Lê Văn B đã trả cho VPBank được số tiền gốc là 3.477.366 đồng, tiền lãi là 5.378.838 đồng. Từ ngày 05/02/2018, anh Lê Văn B không thực hiện nghĩa vụ theo thỏa thuận với VPBank. Vì vậy, khoản tiền nợ gốc 36.522.634 đồng Ngân hàng đã chuyển sang nợ quá hạn theo thỏa thuận tại Điều 7 của Bộ điều khoản và điều kiện về vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ Ngân hàng điện tử. Việc anh Lê Văn B không thực hiện trả nợ gốc và lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng là vi phạm thỏa thuận tại Điều 6 của Bộ điều khoản và điều kiện về vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ Ngân hàng điện tử, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng và Điều 466 Bộ luật dân sự 2015. Do đó, yêu cầu khởi kiện của VPBank đề nghị Tòa án buộc anh Lê Văn B phải thanh toán số nợ gốc là 36.522.634 đồng và lãi phát sinh trên nợ gốc là có căn cứ và được chấp nhận.

[3]. Về lãi suất: Căn cứ các Quyết định áp dụng lãi suất và nguyên tắc tính lãi do VPBank cung cấp và thỏa thuận của các bên tại điểm b, d mục 2 phần II, Văn bản xác nhận ngày 21/7/2017 và tại Điều 2 của Bộ điều khoản và điều kiện về vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ Ngân hàng điện tử, quy định: Lãi suất cho vay áp dụng đối với dư nợ gốc quá hạn bằng 150% mức lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chuyển nợ; Lãi suất chậm trả áp dụng đối với tiền lãi chậm trả bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chậm trả lãi nhưng tối đa không quá 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Xét thấy, các thỏa thuận này phù hợp với quy định về lãi suất được quy định tại Bộ luật dân sự 2015, do đó xác định được số tiền lãi quá hạn mà anh Lê Văn B phải trả tính trên số tiền gốc 36.522.634 đồng kể từ ngày 05/02/2018 đến ngày 23/8/2019 là 26.237.327 đồng. Như vậy, tổng số tiền nợ gốc, nợ lãi quá hạn anh Lê Văn B phải trả cho VPBank kể từ ngày 05/2/2017 đến ngày 23/8/2019 là: 36.522.634 đồng + 26.237.327 đồng = 62.759.961 đồng.

Về số tiền phạt chậm trả lãi tính đến ngày 23/8/2019 là 2.393.816 đồng, tại phiên tòa do Ngân hàng rút yêu cầu nên Hội đồng xét xử đình chỉ, không xem xét.

Căn cứ các thỏa thuận tại Văn bản xác nhận ngày 21/7/2017; Bộ điều khoản và điều kiện về vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ Ngân hàng điện tử thì kể từ ngày 24/8/2019, anh Lê Văn B còn phải tiếp tục chịu

lãi suất trên số tiền nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận cho đến khi thanh toán hết khoản nợ với VPBank.

[4]. Theo các tài liệu do nguyên đơn xuất trình xác định chỉ có anh Lê Văn B tiến hành giao dịch để vay tiền của VPBank, không có căn cứ để xác định số tiền anh B vay sử dụng vào mục đích chung của gia đình. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, đại diện của VPBank chỉ yêu cầu anh B trả nợ mà không yêu cầu gì đối với chị Trần Thị Điệp A là vợ anh B nên không có căn cứ để buộc chị A cùng có nghĩa vụ trả nợ cho VPBank.

[5]. Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V được chấp nhận nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí đã nộp. Anh Lê Văn B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật là 3.137.000 đồng.

[6]. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào khoản 2 Điều 91; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **Xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần V (VPBank) đối với anh Lê Văn B.

2. Buộc anh Lê Văn B phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền nợ theo Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ Ngân hàng điện tử; Bộ điều khoản và điều kiện về vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ Ngân hàng điện tử (tức Hợp đồng tín dụng), gồm: Nợ gốc là 36.522.634 đồng và tiền lãi tạm tính đến ngày 23/8/2019 là 26.237.327 đồng. Tổng cộng: 62.759.961 đồng (Sáu mươi hai triệu, bảy trăm năm mươi chín nghìn, chín trăm sáu mươi một đồng).

3. Đình chỉ yêu cầu của Ngân hàng Thương mại cổ phần V với anh Lê Văn B về khoản tiền phạt chậm trả lãi tính đến ngày 23/8/2019 là 2.393.816 đồng.

4. Kể từ ngày 24/8/2019, anh Lê Văn B còn phải tiếp tục thanh toán số tiền lãi phát sinh trên số nợ gốc theo lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ (trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay).

5. Án phí: Anh Lê Văn B phải chịu 3.137.000 đồng (Ba triệu một trăm ba mươi bảy nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền 1.220.000 đồng (Một triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010414 ngày 24/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, Thành phố Hà Nội.

6. Quyền kháng cáo: Ngân hàng Thương mại cổ phần V có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo qui định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo qui định của pháp luật.

*Trường hợp, bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./*

**Nơi nhận:**

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đ;
- CCTHADS huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Doãn Văn Tuyên**



